

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
KHOA NGOẠI NGỮ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung về học phần

Tên học phần bằng tiếng Việt: **Tiếng Anh cơ bản 4**

Tên học phần bằng tiếng Anh: **General English 4**

Mã học phần: **NN01018**

Loại môn học: *Cơ sở*

Số tín chỉ: 3 tín chỉ (trong đó 1.5 tín chỉ lý thuyết, 1 giờ tín chỉ thực hành, 0.5 tín chỉ tự học).

Số tiết học: 97,5 tiết (trong đó 22,5 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành, 45 tiết tự học).

Số tiết học cá nhân: 52.5 tiết

Loại học phần: *bắt buộc*

Nơi tiến hành môn học: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Thời gian học: Học kỳ 4

Môn học tiên quyết: Tiếng Anh cơ bản 1, 2, 3

Các yêu cầu khác đối với học phần: *Ban quản lý Đào tạo thực hiện xếp lớp sinh viên được xếp lớp theo những quy định hiện hành về số lượng sinh viên.*

Bộ môn/Khoa phụ trách: KHOA NGOẠI NGỮ

Văn phòng khoa: NGOẠI NGỮ

Người phụ trách: **ThS. Dương Thị Hào**

Điện thoại, email: **0985573743 – haoduong27475@gmail.com**

Các giảng viên tham gia giảng dạy: *Đội ngũ giảng viên tiếng Anh Khoa Ngoại ngữ.*

(23 giảng viên có danh sách phần Phụ lục)

2. Mục tiêu của học phần

2.1. Mục tiêu chung

Khi hoàn thành học phần, sinh viên đạt mức năng lực tiếng Anh ở trình độ bậc 4/6 theo Khung NLNN 6 bậc dùng cho Việt Nam. Sinh viên có kiến thức về ngữ âm, ngữ pháp, từ vựng cũng như kỹ năng ngôn ngữ (nghe, nói, đọc, viết) ở mức độ trung cấp có thể hiểu ý chính của một văn bản phức tạp về các chủ đề cụ thể và trừu tượng, kể cả những trao đổi kỹ thuật thuộc lĩnh vực chuyên môn của bản thân, có thể giao tiếp ở mức độ trôi chảy, tự nhiên với người bản ngữ, có thể viết được các văn bản rõ ràng, chi tiết với nhiều chủ đề khác nhau và có thể giải thích quan điểm của mình về một vấn đề, nêu ra được những ưu điểm, nhược điểm của các phương án lựa chọn khác nhau.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Kiến thức:

+ **Ngữ âm:** Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về ngữ âm Tiếng Anh ở bậc 4 (bao gồm trọng âm câu, trọng âm các từ quan trọng, phát âm chữ cái “r”, hiện tượng nuốt âm trong các từ có chữ “th”, phân biệt /i/ và /i:/, phát âm âm bật hơi /p/, /t/, /k/, phát âm cụm phụ âm, cách nhận diện các âm khó, sửa lỗi phát âm,...)

+ **Ngữ pháp:** Trang bị cho sinh viên kiến thức các hiện tượng ngữ pháp và cấu trúc ở bậc 4 (Các thì tương lai diễn đạt kế hoạch, cấu trúc động từ dạng to verb và verb-ing, mệnh đề quan hệ xác định và không xác định, so sánh hơn, câu điều kiện loại 3, câu bị động, cách nói dự đoán, cấu trúc đưa lời khuyên,...)

+ **Từ vựng:** Trang bị cho sinh viên vốn từ vựng liên quan đến các chủ đề trong cuộc sống (như đồ ăn, tiền, du lịch, công nghệ, các giác quan), bao gồm danh từ, tính từ (dùng trong miêu tả), cụm danh từ, trạng từ,

- **Kỹ năng:**

+ **Độc hiểu:** Có thể đọc một cách tương đối độc lập, có tốc độ đọc tùy thuộc vào từng chủ đề và từng dạng văn bản. Có đủ và đa dạng lượng từ vựng để hiểu bài đọc ở đa dạng các chủ đề (cân bằng cuộc sống và công việc, những vấn đề thiết yếu trong cuộc sống, thời gian rảnh rỗi, và các giác quan). Còn gặp khó khăn với các thành ngữ ít xuất hiện. Có thể phân loại các ý tưởng tìm thấy về chủ đề “cân bằng cuộc sống và công việc” và xác định được các ý hỗ trợ trong văn bản. Có thể liên kết thông tin trong bài đọc với thực tế cuộc sống; nhận diện được hiện tượng tinh lược trong văn bản, hiểu được sự đối lập giữa các ý, thông tin được biểu đạt dưới dạng biểu đồ cột, hiểu cách diễn giải lại ý trong văn bản.

+ **Nghe hiểu:** Có thể nghe hiểu các bài nói trực tiếp hoặc ghi lại về các chủ đề quen thuộc và không quen thuộc trong cuộc sống cá nhân, xã hội, học tập hay nghề nghiệp khi được diễn đạt rõ ràng, hiểu ý chính của các bài nói phức tạp cả về nội dung và ngôn ngữ, được truyền đạt bằng ngôn ngữ chuẩn mực về các vấn đề cụ thể hay trừu tượng (bao gồm cả những cuộc thảo luận mang tính kỹ thuật). Có thể nghe các bài có sử dụng các dạng cấu trúc tương lai (be going to, hiện tại tiếp diễn, và will) để nói về các kế hoạch và dự định tương lai, sự sắp xếp, dự đoán, quyết định tức thời, hiểu các bài nói có đồ họa thông tin. Có thể nghe cách người nói sử dụng thông tin hỗ trợ khi đưa ra lời khẳng định. Có thể nghe hiểu thông tin chi tiết trong các đoạn hội thoại chủ đề đa dạng (ngôn ngữ, màu sắc, kỳ nghỉ, đồ ăn, kế hoạch dự định,...)

+ **Viết:** Có thể viết bài chi tiết, rõ ràng về nhiều chủ đề quan tâm khác nhau, có thể tổng hợp thông tin, lập luận từ một số nguồn khác nhau. Có thể sử dụng đề cương bài luận và luyện tập tư duy nhìn nhận về một chủ đề từ nhiều góc độ, có thể viết bài luận về thuận lợi và bất lợi của một vấn đề, bài đăng blog, sử dụng ngôn ngữ phù hợp để nói về điều gì quan trọng, sử dụng ngôn ngữ để trình bày lời phàn nàn và chọn thông tin phù hợp để viết một email khiếu nại. Có thể sử dụng được các từ và cụm từ chỉ thời gian khi viết về các giai thoại. Có thể sử dụng các thông tin cảm nhận bởi các giác quan để làm câu chuyện trở nên thú vị hơn.

+ **Nói:** Có thể giao tiếp độc lập về các chủ đề đa dạng (nhu cầu cá nhân, tài chính, lập kế hoạch, sắp xếp, dự đoán, quần áo, món ăn, công nghệ, kỳ nghỉ, địa điểm...). Có thể đưa ra lập luận và cấu trúc mạch lạc, có sự kết nối giữa các ý trong trình bày, sử dụng ngôn từ trôi chảy, chính xác. Có thể hỏi thông tin mà không làm gián đoạn lời nói trong các cuộc hội thoại, chia sẻ thông tin với người khác, đưa ra lời khuyên và lời gợi ý

+ **Kỹ năng tư duy phản biện:** Có khả năng phân loại và cá nhân hóa các thông tin khác nhau dùng trong ngôn ngữ nói hoặc viết, phân tích và đánh giá thông tin được thể hiện trên biểu đồ cột và sơ đồ quá trình.

- **Mức tự chủ và trách nhiệm:** Thể hiện ý thức tự học và luyện tập cao, đặc biệt là tinh thần chủ động tự trau dồi kiến thức và rèn luyện kỹ năng. Chủ động tiếp cận nguồn tài liệu hình thành thói quen tự học chủ động thông qua việc đọc, nghe, giao tiếp bằng tiếng Anh ngoài giờ học trên lớp, rèn luyện khả năng tự chủ với môn học, nâng cao kỹ năng làm việc độc lập cũng như làm việc nhóm.

3. Chuẩn đầu ra học phần

STT	Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)	Phương pháp dạy - học	Hình thức KTĐG
CLO1	Hiểu và nhận diện được nội dung chính, chi tiết trong các bài phát biểu, bài nói hoặc hội thoại dài có lập luận tương đối phức tạp với các chủ đề quen thuộc trong cuộc sống hàng ngày, nhận diện được các thông tin bổ trợ. Có thể hiểu được các bài báo thuộc các chủ đề đa dạng trong đời sống hàng ngày, sử dụng ngôn ngữ chuẩn, và nhận diện được quan điểm của người viết	Nên vấn đề, hỏi đáp, thuyết trình, tự học	Điểm danh chuyên cần, hỏi – đáp, quan sát các hoạt động học tập
CLO2	Nhớ được kiến thức ngôn ngữ về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp và chức năng ngôn ngữ ở trình độ bậc 4 theo khung NLNN 6 bậc dùng cho Việt Nam..	Nêu vấn đề, thảo luận, thuyết trình, tự học	Điểm danh chuyên cần, kiểm tra bài tập về nhà, nội dung tự học, hỏi – đáp, quan sát các hoạt động học tập
CLO3	Vận dụng kiến thức đã học để viết bài luận về lợi và bất lợi, một bài đăng trên blog thể hiện hiểu biết về các kỹ năng quan trọng, thể hiện quan điểm cá nhân, viết thư điện tử với mục đích phản nản. Vận dụng được các từ vựng, cấu trúc ngữ pháp đã học để có thể dẫn dắt các cuộc trò chuyện nhóm, xử lý thông tin, đưa và nhận feedback một cách tự nhiên, hiệu quả..	Nêu vấn đề, thảo luận, thuyết trình, làm việc nhóm, tự học	Điểm danh chuyên cần, kiểm tra bài tập về nhà, nội dung tự học, hỏi – đáp, quan sát các hoạt động học tập, bài kiểm tra giữa kỳ
CLO4	Phân tích, và đánh giá, phân loại, và cá nhân hóa thông tin, sử dụng trải nghiệm bản thân trong xử lý các thông tin thuộc các chủ đề khác nhau trong ngôn ngữ nói hoặc các văn bản.	Nêu vấn đề, thảo luận, thuyết trình, làm việc nhóm, tự học	Điểm danh chuyên cần, kiểm tra bài tập về nhà, nội dung tự học, hỏi – đáp, quan sát các hoạt động học tập. Bài kiểm tra cuối kỳ
CLO5	Thể hiện ý thức tự học và luyện tập cao, đặc biệt là tinh thần chủ động tự trau dồi kiến thức và rèn luyện kỹ năng. Chủ động tiếp cận nguồn tài liệu, chủ động học tập thông qua việc đọc, nghe, giao tiếp bằng tiếng Anh ngoài giờ học trên lớp, rèn luyện khả năng tự chủ với môn học, nâng cao kỹ năng làm việc độc lập cũng như làm việc nhóm.	Nêu vấn đề, thảo luận, thuyết trình, làm việc nhóm, tự học	Các bài kiểm tra chuyên cần, giữa và cuối kỳ

4. Nội dung học phần và lịch trình giảng dạy

T T	Tuầ n	Nội dung	Số tiết						CĐR học phần (CLOs)
			Lý thuyết		Thực hành			Tự họ c	
			Trự c tiếp	Trực tuyế n	Tại phòn g lý thuyế t	Tại phòn g thực hành	Thực địa/ trực tuyế n		
1	1	COURSE INTRODUCTION AND PRE-TEST	0		5			0	
2	2	UNIT 7 (5 tiết) - Balance • Unit opener • 7A: Balancing time • 7B: It’s going to be a lot of fun Language knowledge: - Grammar: Future forms (be going to, the present continuous, and will) - Pronunciation: Using stressing important words Skills: - Reading: Identifying supporting reasons - Critical thinking: Categorizing ideas about work-life balance - Listening: two explorers talk about future plans - Communication skill: Discussing response to information in the text, giving reasons, talking about future plans Self-study: Spark platform Unit 7: Video + Reading 1,2 +	3		2			5	1,2,3,5

		Grammar 1,2 Progress check 1,2,3,4							
3	3	UNIT 7 (5 tiết) - Balance (cont) • 7C: A balanced budget • 7D: Understanding ways of processing information • 7E: Pros and cons Language knowledge: - Pronunciation: Practicing the sound /r/ in words - Grammar: Using verb patterns with to-Verb or V-ing - Vocabulary: money Skills: - Listening: Listening for supporting information when making a claim - Speaking: Talking about needs, luxuries, and to give tips for saving money - Writing: Using essay outline as a guide to write, thinking about a topic from different points of view Self-study: Spark platform unit 1: Video + Grammar 3,4 + Pronunciation 1,2, Listening 1,2, + Vocabulary 1,2,3,4 + Communication 1,2,3 + Writing 1,2,3 + Progress check 5,6,7,8,9	2			3	5	1,2,3,4,5	
4	4	UNIT 8 (5 tiết) - Essentials • Unit opener • 8 A: I really missed good coffee	2.5		2.5		5	1,2,3,5	

		<ul style="list-style-type: none"> • 8 B: Clothes that we don't need Language knowledge: <ul style="list-style-type: none"> - Pronunciation: Noticing elision in words with /th/ - Grammar: Relative clauses, non-defining relative clauses Skills: <ul style="list-style-type: none"> - Reading: Recognizing ellipsis in a magazine article about what astronauts miss when working on the ISS - Listening: Listening to an explorer describing an infographic about clothing waste - Critical thinking: Understanding information in a text more deeply by personalizing it and relating it to personal experience - Communication skill: Discussing clothing waste Self-study: Spark platform unit 2: Video 1 + Reading 1 +2 + Grammar 1,2 + Pronunciation 1 + Progress check 1,2,3,4						
5	5	UNIT 8 (5 tiết) - Essentials (cont) <ul style="list-style-type: none"> • 8 C: Food that you can't live without • 8 D: Giving and receiving feedback • 8 E: Smiling is essential Language knowledge: <ul style="list-style-type: none"> - 	3	2			5	1,2,3,5

		<p>Pronunciation: Practising saying words with the sounds /i/ and /i:/</p> <p>- Grammar: Using comparatives: with adverbs, with much / a lot / a little / slightly, with more or less the same, and with not as + adjective + as</p> <p>- Vocabulary: food</p> <p>Skills:</p> <p>- Listening: Listening to a talk about food people can't live without</p> <p>- Writing: Writing a blog post about essential skills.</p> <p>- Communication skill: Talking about dishes they like or dislike</p> <p>Self-study: Spark platform unit 2: Video 2 + Grammar 3,4 + Pronunciation 2, Listening 1,2, + Vocabulary 1,2,3,4 + Communication 1,2,3 + Writing 1,2,3 + Progress check 5,6,7,8,9</p>						
6	6	<p>UNIT 9 (5 tiết) - Taking a break</p> <ul style="list-style-type: none"> • Unit opener • 9 A: Days off work • 9 B: If I had known <p>Language knowledge:</p> <p>- Pronunciation: Saying aspirated /p/, /t/, and /k/</p> <p>- Grammar: third conditionals; use could or might instead of would to reduce the certainty of the result</p>	2			3	5	1,2,3,4,5

		Skills: - Reading: Understanding contrast in an article about time off from work; practising interpreting bar charts; the holiday regrets of an Explorer - Critical thinking: Interpreting bar charts - Communication skill: Discussing taking time off from work; talk about holiday regrets. Self-study: Spark platform unit 3: video 1 + Reading 1,2 + Grammar 1,2 + Pronunciation 1 + Progress check 1,2,3,4							
7	7	UNIT 9 (5 tiết) - Taking a break (cont) • 9 C: I would just go camping • 9 D: Dealing with unexpected behaviors • 9 E: My stay was very unpleasant Language knowledge: - Pronunciation: Saying consonant groups - Vocabulary: holiday vocabulary - Grammar: Giving advice with should / ought to, If I were you, I'd ...; suggest/ recommend + ing and that + clause Skills: - Listening: Listening for specific information in a	3		2			5	1,2,3,4,5

		conversation about holiday advice. - Writing: Writing an email of complaint to express unhappiness with a product or service that they receive - Critical thinking: Interpreting bar charts - Communication skill: Creating and comparing a list of top ten travel tips. Self-study: Spark platform unit 3: video 2 + Grammar 3,4 + Pronunciation 2, Listening 1,2, + Vocabulary 1,2,3,4 + Communication 1,2,3 + Writing 1,2,3 + Progress check 5,6,7,8,9							
10	10	ÔN TẬP + KIỂM TRA GIỮA KỲ	1		4				
8	8	UNIT 10 (5 tiết) - The senses • Unit opener • 10 A: Most tastes of toast • 10 B: Seeing blue Language knowledge: - Pronunciation: Noticing challenging sounds that they personally find difficult to say. - Grammar: Passive voice Skills: - Reading: Learning how to paraphrase to explain the ideas in a text about senses - Critical	3		2			5	1,2,3,5

		thinking: Interpreting a diagram. - Listening: - Communication skill: Discussing an experiment to show how synaesthesia works; talking about language and colour; asking and answering about famous buildings. Self-study: Spark platform unit 10: video 1 + Reading 1,2 + Grammar 1,2 + Pronunciation 1 + Progress check 1,2,3,4							
9	9	UNIT 10 (5 tiết) - The senses (cont) • 10 C: The internet of senses • 10 D: Listening to people's problems • 10 E: that's when I saw the leopard Language knowledge: - Pronunciation: Reflecting on correcting pronunciation mistakes - Vocabulary: Vocabulary for technology and the senses - Grammar: Using modal verbs, that clauses, could, may, might; will not; it's possible/unlikely that ... Skills: - Listening: Listening when taking notes; listening to a talk about the internet and senses		2			3	5	1,2,3,4,5

		- Writing: Writing an anecdote - Communication skill: Talking about future technology and the senses Self-study: Spark platform unit 10: Video + Grammar 3,4 + Pronunciation 2, Listening 1,2, + Vocabulary 1,2,3,4 + Communication 1,2,3 + Writing 1,2,3 + Progress check 5,6,7,8,9							
11	11	COURSE REVIEW SELF-STUDY FOR EXAMS	1		1.5			5	1,2,3,4,5
		TỔNG	16.5	6	21		9	45	

5. Ma trận liên kết giữa nội dung chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CLOs	PLOs														
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
CLO1				5				3							
CLO2				5				3					3		
CLO3				5				3					3		
CLO4				5				3					3		
CLO5				5				3					3		
Tổng hợp học phần				5				3					3		

6. Phương pháp giảng dạy

Ma trận giữa phương pháp dạy với chuẩn đầu ra của học phần

Phương pháp dạy	CLOs				
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Thuyết trình, giải thích, cung cấp thông tin	x	x			
Dạy theo tình huống, cho người học đóng vai	x	x	x	x	
Chia nhóm, cặp và cho người học luyện tập theo nhóm, cặp, sử dụng lớp học đảo ngược	x	x	x	x	x
Giao bài tập thực hành cá nhân ở nhà, chữa và nhận xét	x	x	x	x	x
Hướng dẫn cách tra cứu thông tin trên Internet, chủ động tiếp xúc và rèn luyện kiến thức và kỹ năng ngôn ngữ.	x	x	x	x	x

7. Phương pháp học

Ma trận giữa phương pháp học với chuẩn đầu ra của học phần

Phương pháp học	CLOs				
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Nghe giảng, tiếp nhận thông tin, ghi chép	x	x			
Học theo tình huống, đóng vai	x	x	x	x	x
Tranh luận, thực hành theo nhóm, cặp	x	x	x	x	x
Bài tập thực hành cá nhân ở nhà	x	x	x	x	x
Tự nghiên cứu tài liệu trên Internet, chủ động tiếp xúc và tiếp thu kiến thức và rèn kỹ năng ngôn ngữ.	x	x	x	x	x

8. Phương pháp kiểm tra, đánh giá

- Quy định về kiểm tra, đánh giá/ thi kết thúc học phần Tiếng Anh học phần 1:

T T	Tên học phần	Trực tiếp							Trực tuyến (tối đa 30%)								
		Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận + Trắc nghiệm	Tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp	Vấn đáp	Tiểu luận	Bài tập lớn	Tác phẩm	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận + Trắc nghiệm	Tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp	Vấn đáp	Tiểu luận	Bài tập lớn	Tác phẩm
1	Tiếng Anh học phần 1	x	x			x				x	x			x			

- Quy định về kiểm tra, đánh giá/ thi kết thúc học phần Tiếng Anh học phần 4

Thành phần đánh giá	Hình thức đánh giá			Trọng số	CĐR học phần (CLOs)
	Trực tiếp	Trực tuyến	Cách thức		
Đánh giá quá trình	x	x	Chuyên cần: Điểm danh chuyên cần, kiểm tra bài tập về nhà, kết quả hoạt động tự học, quan sát việc gia các hoạt động học ở trên lớp	20%	1,2,3,4,5
Đánh giá giữa kỳ	x		Tự luận + Trắc nghiệm: Sinh viên làm bài viết kiểm tra 3 kỹ năng nghe, đọc, viết giữa kì	30%	1,2,3,4,5
Đánh giá cuối kỳ	x		Tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp : Sinh viên làm bài viết kiểm tra 3 kỹ năng nghe, đọc, viết và bài nói cuối kì	50%	1,2,3,4,5

9. Nhiệm vụ của sinh viên

- Giờ lý thuyết: Tham dự đầy đủ các buổi học trong chương trình
- Giờ thực hành: Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động, tham gia thảo luận trên lớp, chuẩn bị bài đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Giờ tự học: Thực hiện đầy đủ các hoạt động tự học được giảng viên giao, nộp bài kiểm tra/ bài tập cá nhân theo đúng thời hạn quy định

10. Học liệu

10.1. Học liệu bắt buộc

1. Emily Bryson & Christien Lee, 2022, *Voices - Intermediate (Vietnam Edition) – Student's Book & Workbook*. National Geographic Learning.

10.2. Học liệu tham khảo

3. Malcolm Mann & Steve Taylore-Knowles, 2008. *Destination B1 Grammar & Vocabulary*, Macmillan

4. McCarthy, M. & O'Dell, F, 1999. *English Vocabulary in Use –Intermediate*. Cambridge: CUP

5. Raymond Murphy, 2017. *English Grammar in Use 4th Edition*, Cambridge: CUP.

6. Sandra N. Elbaum, 2021, *Grammar in Context Basic, 7th editon*, National Geographic Learning.

7. Sandra N. Elbaum, 2021, *Grammar in Context 1, 7th editon*, National Geographic Learning.

8. Sandra N. Elbaum, 2021, *Grammar in Context 2, 7th editon*, National Geographic Learning.

9. Sandra N. Elbaum, 2021, *Grammar in Context 3, 7th editon*, National Geographic Learning.

10. Stuart Redman. 2017, *English vocabulary in use Pre-Intermediate 4th edition*, Cambridge: CUP



GIÁM ĐỐC

PGS, TS Phạm Minh Sơn

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Thị Việt Nga

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

Dương Thị Hào

PHỤ LỤC
DANH SÁCH GIẢNG VIÊN THAM GIA GIẢNG DẠY TIẾNG ANH HỌC PHẦN 4

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị	Số điện thoại di động	Email
1.	Nguyễn Thị Việt Nga	TS, GVC	0904226044	nguyenthivietnga.ajc@gmail.com
2.	Dương Thị Hào (PK)	ThS, GVC	0985573743	duonghao75@gmail.com
3.	Nguyễn Thị Hương (PK)	TS, GV	0903430786	huongnguyen041281@gmail.com
4.	Lương Bá Phương	TS, GVC	0912656717	ltphuong2012@gmail.com
5.	Hoàng Thị Minh Ánh	ThS, GV	0987063355	anh.hn.vn@gmail.com
6.	Nguyễn Thị Thúy Huệ	ThS, GV	0987805985	nguyenthuyhue.9285@gmail.com
7.	Thân Văn Thanh	ThS, GVC	0936296899	thanhta88@gmail.com
8.	Nguyễn Thị Hồng Nhung	ThS, GV	0969858911	hongnhung.nguyen1109@gmail.com
9.	Phạm Thị Hà	ThS, GV	0963576468	phamha031090@gmail.com
10.	Nguyễn Thùy Linh	ThS, GV	0973348927	reinguyen.kum90@gmail.com
11.	Chu Thị Bích Liên	ThS, GVC	0989331668	bichlienqkt@gmail.com
12.	Trương Thủy Chung	ThS, GV	01289108269	chungtt82@gmail.com
13.	Dương Thị Thúy Hằng	ThS, GVC	0978406207	lamcdgt@gmail.com
14.	Lê Thị Phụng	ThS, GVC	0984353169	ltphuong96@gmail.com
15.	Trịnh Thị Thu Hiền	ThS, GV	0989196885	huyhienminh@yahoo.com
16.	Vũ Ngọc Long	ThS, GV	0974840391	vnlong.teacher@gmail.com
17.	Lê Ngọc Oanh	ThS, GV	0987069868	ngocoanh.le@gmail.com
18.	Phạm Thu Giang	ThS, GV	0983831884	phamthugiang888@gmail.com
19.	Trần Thị Vân Thùy	ThS, GV	0983230159	tranvanthuy0712@gmail.com
20.	Đỗ Quang Khang	ThS, GV	0983311966	doquangkhang28@gmail.com
21.	Nguyễn Hữu Hoàng	ThS, GV	0972252155	huuhoang309@gmail.com
22.	Hoàng Thị Dung	ThS, GV	0945975891	hoangdung.hulis@gmail.com
23.	Nguyễn Tuấn Anh	ThS, GV	0912838728	tuananh.nguyen2106@gmail.com